

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu về Dự án/Gói thầu

I.1. Giới thiệu tóm tắt về Dự án

1. Tên dự án: Dự án thành phần đoạn Vũng Áng - Bùng thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

2. Phạm vi dự án

- Điểm đầu: Khoảng km568+200 (tiếp giáp với điểm cuối dự án thành phần đoạn Hàm Nghi - Vũng Áng), thuộc địa phận xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Điểm cuối: Khoảng km624+228,79 (tiếp giáp với điểm đầu của Dự án thành phần đoạn Bùng - Vạn Ninh) thuộc địa phận xã Cự Nẫm, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Tổng chiều dài tuyến khoảng L=55,34 km.

3. Quy mô

Đường cao tốc, giai đoạn hoàn chỉnh thiết kế là đường cao tốc cấp 100, vận tốc thiết kế $V_{tk} = 100 \text{ km/h}$ (theo Tiêu chuẩn đường ô tô cao tốc TCVN 5729:2012). Giai đoạn phân kỳ các yếu tố hình học (bình đồ, trắc dọc, ...) đạt tiêu chuẩn đường cao tốc cấp 100, quy mô 04 làn xe theo TCCS 42:2022/TCĐBVN (đường ô tô cao tốc - thiết kế và tổ chức giao thông trong giai đoạn phân kỳ đầu tư xây dựng).

Riêng đoạn tuyến Km576+700 - Km579+610 (bao gồm các công trình trên tuyến: Hàm Đèo Bụt; các cầu số 5 và 6; ...), được đầu tư hoàn chỉnh đảm bảo quy mô đường cao tốc cấp 100, 06 làn xe theo Quyết định số 1089/QĐ-BXD ngày 17/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án thành phần đoạn Vũng Áng - Bùng thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025.

4. Tổng mức đầu tư điều chỉnh: được phê duyệt tại Quyết định số 1089/QĐ-BXD ngày 17/7/2025 là **12.548 tỷ đồng** (Mười hai nghìn, năm trăm bốn mươi tám tỷ đồng), trong đó:

- | | |
|--|--------------------|
| - Chi phí xây dựng: | 9.403,914 tỷ đồng; |
| - Chi phí thiết bị: | 133,610 tỷ đồng; |
| - Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (đã bao gồm dự phòng): | 1.921,004 tỷ đồng; |

- Chi phí quản lý dự án: 47,532 tỷ đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 296,703 tỷ đồng
- Chi phí khác: 300,700 tỷ đồng;
- Chi phí dự phòng (không bao gồm dự phòng chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư): 444,537 tỷ đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước theo Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội.

6. Địa điểm: tỉnh Hà Tĩnh và tỉnh Quảng Trị.

7. Thời gian thực hiện dự án:

Chuẩn bị đầu tư, thực hiện Dự án từ năm 2021, hoàn thành năm 2026.

I.2. Giới thiệu tóm tắt về gói thầu xây lắp XL04

Thi công xây dựng hoàn chỉnh đoạn tuyến Km576+700 - Km579+610 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC), với một số nội dung chủ yếu:

1. Địa điểm, phạm vi xây dựng:

- Điểm đầu: Km576+700 thuộc địa phận xã Kỳ Hoa, tỉnh Hà Tĩnh.
- Điểm cuối: Km579+610 thuộc địa phận xã Kỳ Lạc, tỉnh Hà Tĩnh.
- Tổng chiều dài tuyến khoảng $L = 2,91\text{km}$.

2. Cấp đường: Đầu tư hoàn chỉnh đoạn tuyến Km576+700 - Km579+610 (bao gồm các công trình trên tuyến: Hàm Đèo Bụt; các cầu số 5 và 6;...), đảm bảo quy mô đường cao tốc cấp 100, 06 làn xe theo TCVN5729:2012 và QCVN 117: 2024/BGTVT.

3. Giải pháp thiết kế

- Công trình cầu số 5 (Km577+372): Xây dựng mới 01 đơn nguyên cầu cạn bên trái cầu giai đoạn phân kỳ, cầu gồm 09 nhịp dầm Super-T với sơ đồ $(39,1+7 \times 40+39,1)\text{m}$ và 02 nhịp bản vượt với sơ đồ $(9,95+10,0)\text{m}$. Chiều dài toàn cầu $L_{tc} = 388,75\text{m}$ (tính đến hết đuôi móng). Bề rộng cầu $B_{cầu} = 16,25\text{m}$, gồm: làn xe cơ giới $B_{mặt} = 3 \times 3,75 = 11,25\text{m}$; làn dừng xe khẩn cấp $B_{dxkc} = 1 \times 3,0 = 3,0\text{m}$; dải an toàn $B_{at} = 1,0\text{m}$; gờ lan can $B_{lc} = 2 \times 0,5 = 1,0\text{m}$; độ dốc ngang mặt cầu 2% một mái.

- Công trình cầu số 6 (Km579+158): Xây dựng mới 01 đơn nguyên cầu bên trái cầu giai đoạn phân kỳ, cầu gồm 03 nhịp dầm I33 sơ đồ nhịp $(3 \times 33)\text{m}$ và 02 nhịp bản vượt sơ đồ $(9,95+10,0)\text{m}$. Chiều dài toàn cầu $L_{tc} = 127,15\text{m}$ (tính đến hết đuôi móng). Bề rộng cầu $B_{cầu} = 16,25\text{m}$, gồm: làn xe cơ giới $B_{mặt} = 3 \times 3,75 = 11,25\text{m}$; làn dừng xe khẩn cấp $B_{dxkc} = 1 \times 3,0 = 3,0\text{m}$; dải an toàn $B_{at} = 1,0\text{m}$; gờ lan can $B_{lc} = 2 \times 0,5 = 1,0\text{m}$; độ dốc ngang mặt cầu 2% một mái.

- Phần đường dẫn trong phạm vi trước và sau hầm: Đoạn từ Km576+700,00 - Km577+186,87 và Km579+224,65 - Km579+610,00: Sử dụng tim tuyến giai đoạn hoàn chỉnh để thiết kế trắc dọc, trắc ngang chi tiết đảm bảo yếu tố hình học tuyến (cao độ nền đường, công trình) theo quy định; Đoạn từ Km577+186,87 - Km579+224,65: Tuyến đi theo 2 nhánh độc lập, qua cầu số 5, hầm Đèo Bụt và cầu số 6: Thiết kế đường một mái, sử dụng tim tuyến nhánh phải để thiết kế trắc dọc, trắc ngang chi tiết đảm bảo yếu tố hình học tuyến. Đoạn tuyến qua hầm Đèo Bụt tim nhánh trái và phải song song với nhau và tim hai hầm cách nhau 45m.

- Hoàn thiện ống hầm trái:

+ Phần mặt đường xe chạy: Kết cấu mặt đường gồm các lớp từ trên xuống dưới như sau: Lớp bê tông xi măng C35 dày 28cm; Láng nhựa dày 1cm; Lớp cấp phối đá dăm gia cố 4% xi măng, chiều dày nhỏ nhất 19cm.

+ Hệ thống thông gió; Hệ thống chiếu sáng; Hệ thống SCADA; Hệ thống phòng cháy, chữa cháy.

I.3. Giới thiệu chung về Gói thầu GS05

1. Thông tin về gói thầu theo nội dung kế hoạch đấu thầu được duyệt

Tên gói thầu	Gói thầu GS05: Tư vấn giám sát Gói thầu XL04
Nội dung công việc	
1. Nguồn vốn	Ngân sách nhà nước
2. Hình thức lựa chọn nhà thầu	Đấu thầu rộng rãi/Qua Mạng
3. Phương thức lựa chọn nhà thầu	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ
4. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Quý I/2026
5. Loại hợp đồng	Trọn gói.
6. Thời gian thực hiện gói thầu	Theo thời gian thi công gói thầu xây lắp XL04 (300 ngày)

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu.

Lựa chọn được nhà thầu tư vấn có đủ điều kiện năng lực, kinh nghiệm thực hiện công tác tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt.

Đáp ứng được các nội dung yêu cầu chất lượng, tiến độ của gói thầu.

3. Phạm vi công việc:

Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt Gói thầu XL04: Thi công xây dựng hoàn chỉnh đoạn tuyến Km576+700 – Km579+610 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC) thuộc Dự án thành phần đoạn Vũng Áng - Bùng thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 với quy mô chủ yếu như trên.

4. Các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành:

Công tác Tư vấn giám sát xây dựng phải tuân thủ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 về sửa đổi một số điều Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan. Cụ thể gồm một số công việc chủ yếu như sau:

- Bố trí nhân sự đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật hiện hành, đồng thời phù hợp với hồ sơ hợp đồng.

- Lập đề cương chi tiết thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình. Nội dung đề cương giám sát thi công xây dựng công trình bao gồm: Sơ đồ tổ chức hệ thống giám sát thi công; văn phòng giám sát; nhiệm vụ, quyền hạn, nội dung công việc thực hiện của mỗi chức danh giám sát; hệ thống quản lý chất lượng và kế hoạch, quy trình kiểm soát chất lượng; quy trình kiểm tra, nghiệm thu, phương pháp quản lý các tài liệu, hồ sơ; nội dung cần thiết khác liên quan đến giám sát xây dựng công trình.

- Nội dung đề cương chi tiết phải phù hợp với nội dung trong hồ sơ hợp đồng và phải được chủ đầu tư chấp thuận trước khi tổ chức giám sát thi công xây dựng công trình.

- Bố trí văn phòng giám sát tại hiện trường đảm bảo có đủ diện tích làm việc, đủ thiết bị văn phòng, bàn ghế, tủ, trang thiết bị, dụng cụ cần thiết cho công tác giám sát thi công xây dựng; trang bị đồng phục và đầy đủ các dụng cụ bảo hộ, an toàn lao động trong thời gian thực hiện nhiệm vụ (ghi rõ tên nhà thầu tư vấn giám sát, người giám sát thi công xây dựng). Lập hồ sơ theo dõi công tác giám sát thi công hàng ngày cho từng văn phòng và vị trí giám sát để làm cơ sở theo dõi, đánh giá thực hiện và đối chiếu với nhật ký thi công khi cần thiết.

- Thực hiện chức năng giám sát thi công xây dựng công trình và tư vấn cho chủ đầu tư trong quản lý, theo dõi, kiểm tra về chất lượng, khối lượng, tiến độ, giá thành xây dựng, an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình theo đúng hợp đồng thi công xây dựng, hồ sơ thiết kế được duyệt, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành và các điều kiện kỹ thuật liên quan của công trình.

- Nghiệm thu các công việc do Nhà thầu thi công xây dựng thực hiện theo quy định và yêu cầu của hợp đồng xây dựng.

- Thực hiện các nội dung công việc liên quan khi có yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước trong quá trình thực hiện dự án và khi quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

- Chủ trì và phối hợp với nhà thầu thi công để thống nhất (về quy cách, nội dung) và lập các loại biên bản nghiệm thu, nhật ký thi công, phiếu đề xuất lệnh thay đổi (điều chỉnh, bổ sung thiết kế, dự toán...), các loại văn bản khác liên quan đến quá trình thi công và quản lý chất lượng thi công, trình chủ đầu tư xem xét, chấp thuận trước khi thi công để áp dụng thống nhất... *(Riêng đối với công tác nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng quy định tại Điều 22 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021, Tư vấn giám sát trưởng chủ trì tổ chức thực hiện công tác nghiệm thu, báo cáo kết quả nghiệm thu cho Chủ đầu tư).*

Nhiệm vụ chi tiết theo nhiệm vụ được Ban QLDA Đường sắt phê duyệt tại Quyết định số 06/QĐ-BQLDA ĐS ngày 07/01/2026.

5. Khối lượng yêu cầu:

Stt	Hạng mục công việc	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
1	Gói thầu GS05: Tư vấn giám sát Gói thầu XL04	Toàn bộ	1,00	

6. Dự kiến thời gian bắt đầu thực hiện: kể từ khi hợp đồng được ký.

II. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan và các quy định trong hợp đồng và yêu cầu của Chủ đầu tư và cơ quan có thẩm quyền bao gồm báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo đúng tiến độ yêu cầu.

- Trong vòng 07 ngày kể từ khi hợp đồng có hiệu lực, Nhà thầu nộp kế hoạch thực hiện cho Chủ đầu tư.

- Trong vòng 14 ngày kể từ khi hợp đồng có hiệu lực, Nhà thầu nộp Chủ đầu tư báo cáo kết quả rà soát về Tài liệu hợp đồng.

- Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng phải nộp các báo cáo sau cho Chủ đầu tư: Báo cáo tuần, báo cáo tháng, báo cáo giai đoạn. Tiến độ nộp báo cáo:

* Báo cáo tuần nộp vào chiều thứ hai hàng tuần. Nhà thầu nộp báo cáo gồm các nội dung sau:

- + Các công việc đã thực hiện trong tuần và kết quả đạt được;
- + Tiến độ thực hiện so với tiến độ yêu cầu;
- + Kế hoạch công tác tuần tiếp theo.

* Báo cáo tháng nộp vào chiều thứ hai của tuần thứ nhất trong tháng. Nhà thầu nộp báo cáo gồm các nội dung sau:

- + Các công việc đã thực hiện trong tháng và kết quả đạt được;
- + Tiến độ thực hiện so với tiến độ yêu cầu;
- + Kế hoạch công tác tháng tiếp theo.

* Báo cáo giai đoạn nộp ngay sau khi kết thúc một giai đoạn thi công.

* Báo cáo hoàn thành dự án: Nộp trong vòng 14 ngày kể từ ngày kết thúc hợp đồng hoặc ngày kết thúc công tác thi công của gói thầu xây lắp.

* Báo cáo khác: Khi có các vấn đề phát sinh, Nhà thầu gửi báo cáo cho Chủ đầu tư mô tả vấn đề và đề xuất biện pháp xử lý.

III. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- **Kinh nghiệm và nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí: được nêu cụ thể tại Mục 1, 2 Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá HSDX.**

- Nhà thầu phải bố trí nhân sự đảm bảo đạt yêu cầu tối thiểu cho từng vị trí, chức danh, đặc biệt các vị trí nhân sự chủ chốt mà nhà thầu đã đề xuất để thực hiện gói thầu đạt yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế.

- Tư vấn được tự bố trí nhân sự để phù hợp với kế hoạch và chương trình làm việc của Nhà thầu và khuyến khích sử dụng các chuyên gia có kinh nghiệm ở những vị trí phù hợp.

IV. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

Thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều Luật Đấu thầu, Luật PPP, Luật Hải quan, Luật thuế VAT, Luật thuế suất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công và Luật Quản lý sử dụng tài sản công.

Cung cấp đầy đủ, kịp thời Hồ sơ yêu cầu và các tài liệu liên quan đến gói thầu. Giải thích, làm rõ các nội dung Hồ sơ yêu cầu theo đề nghị của nhà thầu.